

Bản án số: **04/2025/HS-ST**
Ngày 13 - 8 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Hữu San
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quan Văn Ngụ
Ông Lương Quang Toán

- Thư ký phiên tòa: Bà Duy Minh Hà – Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 3 – Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức số hóa vụ án hình sự thụ lý số 11/2025/TLST-HS, ngày 04/6/2025 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – Tuyên Quang), theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXXST-HS, ngày 01/8/2025 đối với bị cáo:

Dương Văn Tr, sinh ngày 26/02/1986 tại tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn L, xã H, tỉnh Tuyên Quang (địa chỉ cũ: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang); dân tộc: Tày; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Tr độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông: Dương Văn D (đã chết) và bà Ma Thị T, sinh năm 1959; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2010/HSST, ngày 29/9/2010 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 02 năm 08 tháng tù về tội Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản. Chấp hành xong ngày 30/8/2011.

+ Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 09/2017/HSPT, ngày 31/3/2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 09 tháng tù về tội Đánh bạc. Chấp hành xong ngày 14/12/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/01/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo Dương Văn Tr: Ông Hoàng Văn V – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước số 1 tỉnh Tuyên Quang; địa chỉ: Số 6, đường Chiến Thắng Sông Lô, phường X, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

- Bị hại: Ông Lương Văn V, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn B, xã H, tỉnh Tuyên Quang (địa chỉ cũ: Thôn B, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang). Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nông Văn T, sinh năm 1977. Vắng mặt.

+ Chị Dương Thị H, sinh năm 1987. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã H, tỉnh Tuyên Quang (địa chỉ cũ: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang).

+ Ông Lương Văn T, sinh năm 1985. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn B, xã H, tỉnh Tuyên Quang (địa chỉ cũ: Thôn B, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang).

- *Người làm chứng*: Bà Lương Thị Q, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn L, xã H, tỉnh Tuyên Quang (địa chỉ cũ: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 12/11/2024, Dương Văn Tr đến nhà ông Nông Văn T, sinh năm 1977, trú cùng thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang (nay là thôn L, xã H, tỉnh Tuyên Quang) để ăn cơm, uống rượu. Cùng ăn cơm, uống rượu có Tình; bà Lương Thị Q, sinh năm 1975 (*vợ Tình*); ông Dương Văn C, sinh năm 1971; anh Nông Văn S, sinh năm 1988, trú cùng thôn L; chị Nông Thị Th, sinh năm 1991 và ông Lương Văn V, sinh năm 1982 cùng trú tại thôn B, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang (nay là thôn B, xã H, tỉnh Tuyên Quang). Sau đó ông C, ông S và bà Th về trước. Tr, ông T và ông V uống rượu đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì dừng không uống rượu nữa lên bàn uống nước. Sau đó Tr và ông T thì vật tay với nhau thì xảy ra mâu thuẫn thách thức ra sân đánh nhau.

Khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, sau khi Tr và ông T ra sân, Tr dùng hai tay đâm liên tiếp vào vùng đầu, mặt của ông T. T dùng tay đánh lại Tr, do say rượu và bị đánh T nằm ngất ở sân. Bà Q và ông V đứng ở phía sau Tr can ngăn. Tr quay người lại thấy ông V đang đứng ở phía sau nghĩ là ông V đánh mình, Tr bước đến đối diện ông V cách 70cm dùng tay phải đâm 01 phát trúng vào vùng miệng của ông V gây chảy máu. Bà Q tiếp tục can ngăn, đẩy Tr đi ra khỏi cổng trên đoạn đường bê tông liên thôn theo hướng đi Ủy ban nhân dân xã T, cách vị trí cổng khoảng 05m và khuyên Tr đi về. Lúc này, ông V đứng ở sân nói "*Tr ơi này mày đánh cả tao đấy*" thì Tr chạy về phía ông V, đứng cách V khoảng 50cm dùng hai tay đâm nhiều nhát vào vùng đầu, vùng mặt của ông V (vừa dùng tay đâm vừa tiến về phía V). Ông V vừa dùng hai tay để gạt đỡ đồng thời lùi lại về phía sau ra đường bê tông liên thôn hướng đi khu vực Khuổi Dạ, thôn L. Khi cách cổng nhà ông T khoảng 05m do tránh đòn đánh của Tr thì V bị ngã ngửa, đập đầu xuống đường bê tông bất tỉnh. Thấy ông V bị đánh ngã, bà Q đi đến can ngăn, kéo Tr ra và nói "*Đừng đánh nữa thằng Vinh chết rồi*" thì Tr dừng lại không đánh V nữa. Bà Q chạy đi hô hoán gọi mọi người xung quanh đến để can ngăn, đưa người bị thương đi cấp cứu. Lúc này ông T đã tỉnh và tiếp tục cùng Tr đánh nhau.

Sau đó có ông C; bà Hoàng Thị Ng (*vợ ông C*); ông Dương Văn T, ông Tô Văn L, trú cùng thôn L nghe thấy tiếng hô hoán của bà Q đến hiện trường phát hiện ông V nằm bất tỉnh trên đường bê tông. Tr và ông T đang nằm ở cạnh bể nước bên đường trong tình trạng say rượu. Ông V được mọi người đưa đến cơ sở y tế để điều trị. Tr và ông T được đưa về nhà. Sau khi đã được đưa về nhà một lúc, Tr cầm theo

01 thanh kim loại, dài khoảng 60cm đi đến nhà tìm ông T nhưng không gặp ông T, sau đó được mọi người can ngăn Tr ra về.

Tại Kết luận giám định số 1612/KL-KTHS, ngày 12/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tuyên Quang, đối với dấu vết máu vị trí ông V nằm (ký hiệu A1) và vị trí Tr và Tình ngồi (ký hiệu A2) tại hiện trường, kết luận:

- Trên mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có máu người, thuộc nhóm máu A.
- Trên mẫu ký hiệu A2 có máu người, do lượng dấu vết rất ít không đủ tiến hành xác định nhóm máu.

Tại bệnh án ngoại khoa Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang xác định Lường Văn V có nhóm máu: A.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 254/2024/KLTTCT-TTPY, ngày 31/12/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tuyên Quang, đối với thương tích của ông Lường Văn V, kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Phẫu thuật mở xương lấy máu tụ dưới màng cứng (hiện tại chưa ghép lại mảnh xương sọ, còn ổ khuyết xương sọ kích thước (13x11)cm, đáy phập phồng): 41%;
- Ổ tổn thương não kích thước khoảng (18x33)mm: 26%;
- Máu tụ dưới màng cứng: 11%;
- Sẹo phẫu thuật vùng trán đỉnh thái dương phải: 03%;
- Sẹo vùng thái dương đỉnh trái: 01%;
- Sẹo vùng đỉnh chẩm: 02%;
- Sẹo ngách lợi môi trên: 01%;
- Sẹo môi dưới: 03%.

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lường Văn V tại thời điểm giám định là: 65% (*Sáu mươi lăm phần trăm*) theo phương pháp cộng tại Thông tư.

Cơ chế, vật gây thương tích: Thương tích như trên là do tác động với vật tày gây nên, sẹo phẫu thuật và mở xương sọ là do can thiệp y tế.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKSNH, ngày 03/6/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Tuyên Quang) đã truy tố bị cáo Dương Văn Tr về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm d khoản 4 (thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Dương Văn Tr theo tội danh, điều luật đã nêu trong Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Dương Văn Tr phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.
- Áp dụng điểm d khoản 4 (thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1) Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Dương Văn Tr từ 05 (Năm) năm đến 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (20/01/2025).
- Về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự, ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường dân sự giữa bị cáo Dương Văn Tr và bị hại ông Lường Văn V:

Bị cáo Dương Văn Tr có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Lường Văn V với tổng số tiền 150.000.000đ (*Một trăm năm mươi triệu đồng*). Ghi nhận bị cáo Dương Văn Tr đã bồi thường cho bị hại số tiền 72.000.000đ (*Bảy mươi hai triệu đồng*). Buộc bị cáo Dương Văn Tr có nghĩa vụ bồi thường tiếp cho bị hại Lường Văn V số tiền còn lại là 78.000.000đ (*Bảy mươi tám triệu đồng*).

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo Dương Văn Tr, đồng thời tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Quá Tr điều tra và phiên tòa, bị cáo Dương Văn Tr khai nhận: Trưa ngày 12/11/2024, bị cáo được bà Lường Thị Q mời đến nhà ông Nông Văn T (là chồng cũ của bà Q) ăn cơm, uống rượu. Ăn cơm xong, do bị say rượu nên bị cáo và ông T thách thức nhau vật tay sau đó xảy ra mâu thuẫn. Sau đó bị cáo và ông T đi ra ngoài sân đánh nhau. Khi đang đánh nhau với ông T, bị cáo thấy bị ai đó vụt vào cẳng tay phải, khi bị cáo nhìn lại thì thấy ông Lường Văn V đang đứng ở phía sau. Do nghĩ là ông V đánh mình nên bị cáo đã dùng tay phải đâm 01 nhát trúng vào miệng ông V khiến ông V bị mất thăng bằng, đi giật lùi về phía sau và ngã ngửa. Do đã say rượu nên bị cáo không nhớ sự việc sau đó tiếp diễn như thế nào. Bị cáo chỉ nhớ là tại thời điểm bị cáo vật tay, đánh nhau với ông T thì có mặt bà Lường Thị Q và ông Lường Văn V, ngoài ra không còn có ai khác chứng kiến. Giữa bị cáo và ông Lường Văn V trước đó không có mâu thuẫn hay thù tức gì, nhưng do say rượu, không làm chủ được bản thân nên bị cáo đã dùng tay tấn công, khiến ông V bị ngã dẫn đến thương tích gây tổn hại tổng cộng 65% sức khỏe. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã nhờ em gái và mẹ mình đến thăm hỏi, bồi thường cho ông V tổng số tiền 12.000.000đ (*Mười hai triệu đồng*), tại phiên tòa bị cáo tiếp tục nhờ gia đình bồi thường thêm cho ông Lường Văn V số tiền 60.000.000đ (*Sáu mươi triệu đồng*). Tr bày lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình đã gây ra.

Quá Tr điều tra và tại phiên tòa, bị hại ông Lường Văn V trình bày: Sáng ngày 12/11/2024, ông đến thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang (nay là thôn L, xã H, tỉnh Tuyên Quang) để giúp chị gái là bà Lường Thị Q lợp mái nhà. Đến buổi trưa ông cùng mọi người ăn cơm, uống rượu tại nhà ông Nông Văn T, bị cáo Dương Văn Tr cũng đến ăn cơm, uống rượu cùng mọi người. Ăn cơm, uống rượu xong mọi người đi về, chỉ còn ông, bị cáo Tr, bà Q ở lại nhà ông T thì giữa bị cáo Dương Văn Tr và ông Nông Văn T xảy ra mâu thuẫn xuất phát từ việc hai bên thách thức vật tay với nhau. Sau đó, ông T và bị cáo Tr ra ngoài sân đánh nhau nên ông và bà Q vào can thì bị cáo Tr dùng tay đâm một nhát vào miệng ông, sau đó bị cáo Tr tiếp tục đâm nhiều nhát vào vùng hai bên thái dương làm ông bị choáng, bước lùi về phía sau và bị ngã ngửa ra đường dẫn đến bị thương tích ở vùng đầu nên được mọi người đưa đi cấp cứu. Qua giám định ông bị thiệt hại 65% sức khỏe. Sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị cáo Tr đã đến thăm hỏi và bồi thường cho ông tổng số tiền 12.000.000đ (*Mười hai triệu đồng*). Tại phiên tòa, ông và bị cáo Tr đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường dân sự, theo đó bị cáo Dương Văn Tr có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông tổng số tiền 150.000.000đ (*Một trăm năm*

mười triệu đồng), bị cáo Tr đã bồi thường thêm cho ông số tiền 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng), tổng số tiền bị cáo Tr đã bồi thường cho ông là 72.000.000đ (Bảy mươi hai triệu đồng). Ông yêu cầu bị cáo Tr phải bồi thường tiếp cho ông số tiền còn lại là 78.000.000đ (Bảy mươi tám triệu đồng). Ông xác định do bị cáo Tr uống rượu say không làm chủ được bản thân nên đã dùng tay tấn công gây thương tích cho ông chứ trước đó hai bên không hề có mâu thuẫn hay thù tức gì, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Dương Văn Tr để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Dương Thị H trình bày: Chị là em ruột của bị cáo Dương Văn Tr. Sau khi xảy ra sự việc bị cáo Tr đánh khiến ông Lương Văn V phải đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Tr đã nhờ chị đại diện gia đình đến thăm hỏi và hỗ trợ cho ông V tổng số tiền 12.000.000đ để điều trị. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Tr tiếp tục nhờ chị hỗ trợ bị cáo Tr bồi thường thêm cho ông V số tiền 60.000.000đ. Vì là anh em ruột trong gia đình nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với số tiền mà chị đã thay mặt bị cáo Tr bồi thường cho ông V.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lương Văn T trình bày: Ông là em ruột của bị hại Lương Văn V. Sau khi ông V bị bị cáo Tr đánh phải đi bệnh viện điều trị ông có đến chăm sóc một số ngày. Quá Tr ông chăm sóc ông V thì chị Dương Thị H có đến thăm hỏi, động viên và có đưa tiền cho ông một vài lần (số tiền cụ thể mỗi lần như thế nào thì ông không nhớ) để hỗ trợ việc điều trị của ông V. Sau khi nhận tiền từ chị Hiền ông đã đưa lại toàn bộ cho vợ con ông V để chi trả chi phí điều trị. Đối với việc ông chăm sóc ông V trong một số ngày điều trị tại bệnh viện là hoàn toàn tự nguyện, xuất phát từ tình cảm anh em ruột thịt hỗ trợ nhau lúc ốm đau, do đó ông không yêu cầu Tòa án giải quyết tiền thu nhập của ông bị mất trong những ngày chăm sóc ông V.

Người làm chứng bà Lương Thị Q trình bày: Sáng ngày 12/11/2024, bà nhờ một số anh em đến hộ lợn mái nhà tại thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang (nay là thôn L, xã H, tỉnh Tuyên Quang). Đến buổi trưa thì mọi người đi về nhà ông Nông Văn T ở cùng thôn để ăn cơm trưa. Sau đó, bà có mời bị cáo Dương Văn Tr đến để ăn cơm, uống rượu cùng mọi người. Quá trình ăn cơm mọi người không xảy ra bất kỳ mâu thuẫn, xích mích gì. Ăn cơm xong, mọi người về hết chỉ còn lại bà, bị cáo Tr, ông Lương Văn V và chủ nhà là ông Nông Văn T. Do say rượu nên ông T và bị cáo Tr rủ nhau thi vật tay, ông T bị thua nên hai bên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Sau đó, ông T và bị cáo Tr rủ nhau đi ra ngoài sân và đánh nhau ở đó. Bà và ông Lương Văn V vào can để ngăn không cho ông T và bị cáo Tr đánh nhau nữa thì bị cáo Tr xông vào dùng tay đâm một nhát vào miệng ông V. Bà can ngăn, đẩy bị cáo Tr đi ra ngoài cổng và bảo bị cáo Tr đi về nhưng bị cáo Tr tiếp tục quay lại dùng hai tay đâm nhiều nhát vào vùng đầu, vùng mặt ông V khiến ông V phải đi lùi từ sân ra đường bê tông, sau đó ông V bị ngã, ngã ngửa đập đầu xuống đường bê tông và bị chảy máu ở vùng đầu. Thấy vậy, bà đã chạy đi hô hoán nhờ mọi người đến hỗ trợ đưa ông V đi cấp cứu, sau đó ông V được xác định là bị tụ máu não phải tiến hành phẫu thuật gây tổn hại tổng cộng 65% sức khỏe.

Tại phiên tòa, Trợ giúp viên pháp lý Hoàng Văn V nhất trí với tội danh, điều luật mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Tuyên Quang đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo Dương Văn Tr. Đề nghị Hội đồng xét xử áp

dụng điểm d khoản 4 (thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1) Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Dương Văn Tr mức án thấp nhất trong khung hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo Tr vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc xem xét hành vi của bị cáo:

Quá Tr điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn Tr đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung mà bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Tuyên Quang) đã truy tố đối với bị cáo. Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo Dương Văn Tr còn được chứng minh bằng Biên bản xác định hiện trường; Biên bản thực nghiệm điều tra; Kết luận giám định; lời khai của người bị hại; lời khai của người làm chứng và toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ, do đó có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 12/11/2024, tại thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang (nay là thôn L, xã H, tỉnh Tuyên Quang), do nghi ngờ ông Lường Văn V đánh mình nên Dương Văn Tr đã dùng tay phải nắm 01 phát trúng vào miệng ông V, dùng hai tay nắm nhiều về phía đầu của ông V làm ông V đi lùi để tránh, đỡ đã bị ngã ngửa đập đầu xuống nền đường bê tông. Hậu quả, ông Lường Văn V bị thương tích, gây tổn hại 65% (*Sáu mươi lăm phần trăm*) sức khỏe.

Bị cáo Dương Văn Tr khai nhận do bị cáo bị say rượu nên mất khả năng nhận thức, không làm chủ được hành vi của mình, bị cáo cho rằng mình bị ông V đánh nên đã có hành vi dùng tay tấn công vào miệng, vùng mặt, vùng đầu ông V khiến ông V phải đi lùi để tránh, đỡ dẫn đến ông V bị ngã ngửa đập đầu xuống nền đường bê tông khiến ông V bị thương tích, gây tổn thương cơ thể 65%. Xét thấy, tại thời điểm thực hiện hành vi mặc dù bị cáo Tr bị say rượu làm mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi nên đã vô có tấn công người bị hại nhưng bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, vi phạm pháp luật hình sự, trực tiếp xâm phạm quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Tuyên Quang) truy tố bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” với tình tiết định khung “*Có tính chất côn đồ*” quy định tại điểm d khoản 4 (thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Ngoài ra, bị cáo là người có nhân thân xấu đã nhiều lần bị kết án nhưng bị cáo đã không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục uống rượu say để đẩy bản thân vào tình trạng mất kiểm soát, thực hiện hành vi gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Do vậy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam tương xứng với tính chất, mức độ

hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục, cải tạo đối với bị cáo, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tác động để gia đình bồi thường một phần cho người bị hại để khắc phục hậu quả; bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên khả năng nhận thức pháp luật một phần còn bị hạn chế; mẹ đẻ là bà Ma Thị Tác được Bộ giáo dục và Đào tạo tặng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục; tại phiên tòa, người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng đối với bị cáo để quyết định mức án cho phù hợp.

Xét thấy bị cáo phạm tội trong tình trạng bị say rượu dẫn đến mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của mình; có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã tỏ rõ sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng và nằm trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Tuyên Quang và Trợ giúp viên pháp lý tại phiên tòa, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[3] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Quá trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm do luật định. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, giải quyết vụ án đúng theo trình tự, thủ tục được thể hiện thông qua việc ghi chép, lập biên bản các hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các Điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Về phần dân sự:

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn Tr và bị hại Lương Văn V đã tự thỏa thuận bồi thường dân sự, theo đó: Bị cáo Dương Văn Tr có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Lương Văn V tổng số tiền 150.000.000đ (*Một trăm năm mươi triệu đồng*). Trừ đi số tiền 12.000.000đ (*Mười hai triệu đồng*) đã bồi thường trong quá trình điều tra và 60.000.000đ (*Sáu mươi triệu đồng*) bồi thường tại phiên tòa, tổng cộng là 72.000.000đ (*Bảy mươi hai triệu đồng*). Bị cáo Dương Văn Tr có nghĩa vụ bồi thường tiếp cho bị hại Lương Văn V số tiền còn lại là 78.000.000đ (*Bảy mươi tám triệu đồng*). Xét thấy, thỏa thuận bồi thường dân sự giữa bị cáo Dương Văn Tr và bị hại Lương Văn V tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của các bên.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo Dương Văn Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch nhưng được miễn do là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với ông Nông Văn T và bị cáo Dương Văn Tr có hành vi dùng tay đánh nhau. Tuy nhiên, ông T và bị cáo Tr chỉ bị đau đã khỏi không đi cơ sở y tế điều trị, không để lại thương tích và từ chối giám định thương tích nên hành vi không cấu thành tội Cố ý gây thương tích. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang đã chuyển tài liệu đến Công an xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào điểm d khoản 4 (thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Dương Văn Tr phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

1. *Về hình phạt:*

- Áp dụng điểm d khoản 4 (thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Văn Tr 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (20/01/2025).

2. *Về dân sự:* Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 357, 468, 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường dân sự giữa bị cáo Dương Văn Tr và bị hại Lương Văn V: Bị cáo Dương Văn Tr có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Lương Văn V tổng số tiền 150.000.000đ (*Một trăm năm mươi triệu đồng*). Trừ đi số tiền 12.000.000đ (*Mười hai triệu đồng*) đã bồi thường trong quá trình điều tra và 60.000.000đ (*Sáu mươi triệu đồng*) bồi thường tại phiên tòa, tổng cộng là 72.000.000đ (*Bảy mươi hai triệu đồng*). Bị cáo Dương Văn Tr có nghĩa vụ bồi thường tiếp cho bị hại Lương Văn V số tiền còn lại là 78.000.000đ (*Bảy mươi tám triệu đồng*).

Khoản tiền bồi thường còn lại phải thi hành kể từ khi người được thi hành án ông Lương Văn V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Dương Văn Tr chậm thi hành thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. *Về án phí và quyền kháng cáo:* Áp dụng các Điều 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo Dương Văn Tr.

- Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Dương Thị H, Lương Văn T được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nông Văn T được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 3 – Tuyên Quang;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam số 1 – CA tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Sở Tư pháp Tuyên Quang;
- Lưu HSVA, HSTHAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Hữu San